TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HS-ST
Ngày 27/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Ánh Tuyết**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Duy Khương**

2. Ông **Hà Ứng Cương**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Chí Thăng**- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Danh Nguyễn Thuý Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Ch, sinh ngày 22/4/1999. Nơi sinh: An Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã B, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1979; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2025 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Giồng Riềng cơ sở 3.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng.

1. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, xã C, tỉnh An Giang.

2. Ông Nguyễn Dương Đ, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 18 giờ ngày 11/8/2025, trên đường đi làm về, Huỳnh Văn Ch ghé nhà của một người phụ nữ (không rõ họ tên) để hỏi mua 200.000 đồng ma túy về sử dụng thì được người này đồng ý và đưa cho Ch 01 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy bên trong.

Sau khi mua được ma túy, Ch bỏ vào túi áo đang mặc trên người rồi tiếp tục điều khiển xe về nhà, khi đến đoạn thuộc tổ 6, khu phố M, xã C, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang Ch có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ trong túi áo bên trái mà Ch đang mặc gồm 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng nhạt, kích thước 2,7cm x 1,1cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn, nghi là chất ma tuý, tang vật được niêm phong theo quy định. Quá trình điều tra Huỳnh Văn Ch thừa nhận ma túy do Ch mua về cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Về vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68C1-630.31 nhãn hiệu SUZUKI màu trắng xanh, số khung: CGA 1ID221820, số máy 11AZLJ221867, đã qua sử dụng và 01 (một) phong bì màu trắng, trên phong bì có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH AN GIANG – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", phía dưới có chữ "NIÊM PHONG MẪU VẬT CÒN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH (kèm theo kết luận số 289/KL-KTHS ngày 18/8/2025)" có chữ ký của người chứng kiến Danh Hoàng Nh, giám định viên Nguyễn Hoàng N và đóng mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Tại Bản kết luận giám định số 289/KL-KTHS, ngày 18/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1510 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSKV3 ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Ch về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Ch từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm 01 (một) phong bì màu trắng, trên phong bì có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH AN GIANG – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", phía dưới có chữ "NIÊM PHONG MẪU VẬT CÒN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH (kèm

theo kết luận số 289/KL-KTHS ngày 18/8/2025)" có chữ ký của người chứng kiến Danh Hoàng Nh, giám định viên Nguyễn Hoàng N và đóng mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68C1-630.31 nhãn hiệu SUZUKI màu trắng xanh, số khung: CGA 1ID221820, số máy 11AZLJ221867, đã qua sử dụng. Vật chứng là phương tiện đi lại hàng ngày, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, từ đó đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 11/8/2025, trên đường đi làm về, Huỳnh Văn Ch mua ma túy của một phụ nữ không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng và cất trong túi áo. Khi đến tổ 6, khu phố M, xã C, tỉnh An Giang thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang tàng trữ trái phép 0,1510 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối chiếu theo quy định pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành đủ năng lực nhận thức và biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả của việc sử dụng chất ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện mà còn

là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã tàng trữ trái phép là phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

01 phong bì màu trắng có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH AN GIANG – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 18/8/2025, có chữ ký của người chứng kiến, giám định viên và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 68C1-630.31, nhãn hiệu Suzuki, màu trắng xanh, số khung CGA1ID221820, số máy 11AZLJ221867, đã qua sử dụng: Xác định là phương tiện đi lại hàng ngày của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người phụ nữ tên Lê Thị Ánh T, theo lời khai của bị cáo thì Tươi là người đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, Tươi không thừa nhận hành vi nêu trên; ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, hiện chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị Ánh T. Vì vậy, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ; trường hợp phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Ch phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn Ch** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/10/2025.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Văn Ch 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH AN GIANG – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 18/8/2025, có chữ ký của người chứng kiến, giám định viên và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 68C1-630.31, nhãn hiệu Suzuki, màu trắng xanh, số khung CGA1ID221820, số máy 11AZLJ221867, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 -An Giang đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 22/QĐ-VKSKV3 ngày 10/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh An Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Văn Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Ánh Tuyết

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND KV 3- An Giang;
- Công an điều tra;
- P. THADS khu vực 3- An Giang;
- PTTG Giồng Riềng CS 3, An Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.